

**CÔNG KHAI VỀ THU CHI TÀI CHÍNH NĂM 2012**

STT	Tên công việc	Đơn vị phối hợp: Phòng KH - TC	Ghi chú
1	Công khai thu chi tài chính	Nội dung	
1.1.	Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục		
	- Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính năm 2012 theo hướng dẫn của Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ tài chính	- Trước đại hội công nhân viên chức 60-90 ngày dán công khai quyết toán thu chi tài chính trên bảng tin nhà trường  - Các khoản thu – chi tài chính được xây dựng theo dự toán và quy chế chi tiêu nội bộ đã được BGH, Công đoàn thông qua  - Biểu mẫu thu chi tài chính được lập theo biểu số 02; 03 đính kèm	
	- Các khoản chi theo từng năm học:		
	+ Chi lương & phụ cấp; Chi bồi dưỡng chuyên môn; Chi hội họp; Chi hội thảo:	Năm 2012, theo biểu mẫu số 02; 03 đính kèm  + Lương + khoản phụ cấp mục 6000+ 6100: 6.531.109.080 đ+ 4.482.416.889 đ+ 6.570.000 đ= 8.050.095.969 đ  + Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ mục 7000: 1.792.629.500 đ  + Hội họp mục 6650: 10.645.000 đ	

	+ Chi tham quan học tập nước ngoài	Năm 2012, không có.	
	- Mức thu nhập trung bình hàng tháng của Giáo viên và Cán bộ quản lý trong năm 2012	Năm 2012 + Cao nhất: 15.152.092 đ + Thấp nhất: 830.417 đ + Trung bình: 4.153.369 đ	
	- Mức chi thường xuyên cho 1 học sinh:	- Nguồn kinh phí ngân sách cấp thường xuyên: 19.292.408.000 đ  - Số học sinh đã học tại trường đến hết 31/12/2012 là: 1243 học viên trong đó  + Học viên hệ cao đẳng là: 1083 học viên.  + Học viên lớp cán bộ quản lý: 80 học viên (quy đổi thành 160 học viên hệ cao đẳng)  Tổng số học viên là: 1243 học viên  Mức chi thường xuyên cho 1 học viên năm 2012= 15.520.843 đ	
	- Chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị	<b>Biểu mẫu số 02; 03 đính kèm tổng: 2.044.026.500</b>  + Sửa chữa mục 6900: 1.043.194.947  + Mua sắm tài sản mục 9050: 544.026.500 đ  + Chương trình MTQG mục 9050: 500.000.000 đ	
	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm	- Thực hiện theo quyết định 44/2007/ Q Đ- BGD ĐT ngày	

	học phí đối với người học thuộc diện hưởng chính sách xã hội.	15/8/2007  - Đối tượng cao đẳng chính quy không thu học phí	
	Kết quả kiểm toán năm 2012	- Năm 2012 không có kiểm toán.  - Sở Tài chính và Sở Giáo dục thẩm định, duyệt quyết toán năm 2012. Có biên bản xét duyệt, thẩm định, quyết toán ngân sách năm 2012.	
1.2	Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và dự kiến cả khóa học:	- Nghị định 49/2010/N Đ- CP ngày 14/5/2010 quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015  + Miễn học phí đối với đối tượng học cao đẳng chính quy (theo Nghị định 49/2010)  + Hệ trung cấp mần non chính quy có chỉ tiêu không có cân đối NSNN thu Theo Nghị định 49/2010, thu 300.000 đ/ 1 hv/ 1 tháng  + Lớp cao đẳng thiết bị (hệ ngoài sư phạm) thu học phí theo quyết 12/2001/NQ – H ĐND ngày 15/7/2011: 255.000 đ/1 hv/1 tháng  - Nghị quyết số 12/2011/NQ- H ĐND ngày 15/7/2011 quy định mức thu học phí với cơ sở giáo	

		<p>dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do tỉnh quản lý từ năm học 2011-2012 đến năm học 2014-2015</p>	
1.3.	<p>Các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất, tư vấn và các nguồn thu hợp pháp khác</p>	<p>- Mức thu căn cứ theo Nghị định 49/2010N Đ- CP; Nghị quyết 12/2011/ NQ-H ĐND; Công văn 125/C ĐSP- KHTC.</p> <p>- Năm học 2012-2013 thu: 300.000 đ/SV/ tháng.</p>	

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

**Bùi Huy Ngọc**